

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚ THỌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST  
Ngày 26 - 4 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Chi

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Trần Văn Vinh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phùng Thị Hoàng Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:**

Ông Lê Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Công T**, sinh ngày 08/9/1992, tại huyện T1, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 9, xã N, huyện T1, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 03 tiền án:

Tại bản án số 05/2015/HSST ngày 19/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội tuyên phạt Nguyễn Công T 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 20/11/2014, phải nộp án phí hình sự

sơ thẩm 200.000 đồng (đã thi hành xong án phí ngày 23/11/2015). Ra trại ngày 20/5/2017.

Tại bản án số 132/2019/HSST ngày 25/7/2019 của Toà án nhân dân thị xã T2, tỉnh Bắc Ninh tuyên phạt Nguyễn Công T 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tài sản trộm cắp trị giá 8.200.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2019, phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (thi hành xong án phí 08/11/2019). Ra trại ngày 14/8/2020.

Tại bản án số 162/2021/HS-ST ngày 28/7/2021 của Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh tuyên phạt Nguyễn Công T 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tài sản trộm cắp trị giá 9.000.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2021, phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (đã thi hành xong án phí hình sự và dân sự ngày 18/10/2021). Ra trại ngày 05/7/2023.

Lịch sử bản thân:

Tại bản án số 39/2010/HSST ngày 28/9/2010 của Toá án nhân dân huyện T1, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt Nguyễn Công T 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn cải tạo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (đã chấp hành xong); phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (đã thi hành xong án phí ngày 21/3/2011).

Bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2023 đến ngày 25/12/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

Có mặt.

*Bị hại:* Anh Nguyễn Trung X, sinh năm 1992, địa chỉ: Khu 7, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980, địa chỉ: Khu L, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân không có việc làm và cần tiền chi tiêu cá nhân nên Nguyễn Công T, sinh năm 1992 trú tại khu 9, xã N, huyện T1, tỉnh Phú Thọ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Chiều ngày 15/12/2023, T điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 14H1-0091, đội mũ bảo hiểm màu đỏ dạng mũ nửa đầu, đeo khẩu trang màu trắng, mặc áo khoác gió màu xanh trắng, quần dài dạng quần thu màu đen cạp chun, đi dép tông màu đen đến khu vực xã Hà Lộc, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ với mục đích để tìm kiếm xem có nhà dân đi vắng hoặc sơ

hở trong việc quản lý tài sản sẽ đột nhập vào trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 15 giờ chiều cùng ngày, khi T đi đến xưởng cơ khí của anh Nguyễn Trung X, sinh năm 1992 trú tại khu 7, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ vị trí xưởng nằm ở phía bên phải đường theo hướng di chuyển, cách trường tiểu học H, thị xã Phú Thọ khoảng 20m, T thấy có để các thanh khung kim loại sắt chữ V sơn màu đỏ trên vỉa hè không có người trông coi, nên nảy sinh ý định trộm cắp. Chờ đến khoảng 02 giờ sáng ngày 16/12/2023, T điều khiển chiếc xe mô tô trên đi đến xưởng cơ khí lần lượt lấy đi 03 khung thanh kim loại sắt (loại sắt hình chữ V) mang đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980, địa chỉ: khu Lũng Thượng, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ để bán lấy số tiền là 480.000 đồng. Số tiền này T đã tiêu xài cá nhân hết. Đến tối ngày 16/12/2023, Nguyễn Công T đã đến Công an thị xã Phú Thọ để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Cùng ngày 16/12/2023, Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã tạm giữ 03 thanh khung kim loại sắt hình chữ V tại cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Nguyễn văn H.

Ngày 20/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã ra quyết định trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã P tiến hành định giá đối với các tài sản mà Nguyễn Công T đã trộm cắp. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐG ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Phú Thọ, kết luận: *“Giá trị của tài sản (gồm các khung, thanh kim loại sắt có tổng khối lượng là 60 kg) thành tiền là 870.000 đồng (Tám trăm bảy mươi nghìn đồng)”*.

Tài sản mà Nguyễn Công T đã trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng; tuy nhiên, về nhân thân Nguyễn Công T đang có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nêu trên. Do đó, hành vi trộm cắp tài sản ngày 16/12/2023 của Nguyễn Công T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngày 25/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Công T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do Nguyễn Công T không có nơi cư trú ổn định, sống lang thang nên gia đình và chính quyền địa phương không quản lý được; do vậy Cơ quan điều tra áp dụng biện pháp tạm giam đối với T là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn H, là chủ cửa hàng thu mua sắt vụn có đầy đủ giấy phép kinh doanh, khi T mang 03 khung thanh kim loại sắt đến cửa hàng bán, T nói với anh H là sắt của gia đình thừa không dùng đến nên mang bán, anh H đã mua số khung thanh kim loại sắt trên không biết tài sản T bán cho mình là do trộm cắp mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh H về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1985 trú tại khu 9, xã N, huyện T1, tỉnh Phú Thọ là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14H1-0091 mà T đã sử dụng. Tuy nhiên, khi cho mượn xe mô tô và mũ bảo hiểm thì anh Cường không biết

việc T đã dùng xe mô tô để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Cáo trạng số 17/CT-VKSTXPT ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi:

Ngày 16/12/2023, bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản là 03 khung thanh kim loại sắt chữ V tại xưởng cơ khí của anh Nguyễn Trung X, địa chỉ: khu 7, xã Hà Lộc, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, trị giá 870.000 đồng.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 27 đến 32 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 16/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Công T.

Về bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận ngày 23/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho bị hại Nguyễn Trung X tài sản bị trộm cắp là 03 khung thanh kim loại sắt sơn màu đỏ.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Công T đã bồi thường thiệt hại (do ông Nguyễn Văn Quyền là bố đẻ đã bồi thường thay) cho anh Nguyễn Văn H số tiền là 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở xác định:

Ngày 16/12/2023, Nguyễn Công T có hành vi trộm cắp tài sản là 03 khung thanh kim loại sắt chữ V tại xưởng cơ khí của anh Nguyễn Trung X, địa chỉ: khu 7, xã Hà Lộc, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, trị giá **870.000 đồng**. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại.

Tài sản mà Nguyễn Công T đã trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Công T đang có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” đã nêu trên chưa được xóa án tích nên đây là tình tiết định tội và không tính là tình tiết định khung tăng nặng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn ý thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, xâm phạm quyền sở hữu, quản lý hợp pháp của anh Nguyễn Trung X.

Vì vậy có cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, bị cáo có 03 tiền án nhưng giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nên trong đó có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản là tình tiết định tội”; bị cáo không có tiền sự và có nhân thân như đã nêu trên.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ để đầu thú. Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, nên được áp dụng làm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, do tại bản án số 05/2015/HSST ngày 19/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội tuyên phạt

Nguyễn Công T 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, T đã chấp hành xong nhưng chưa được xoá án tích.

Với các tình tiết nêu trên, áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ trong một thời gian, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên giá trị tài sản trộm cắp là 870.000 đồng, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng nhưng có 03 tình tiết giảm nhẹ nêu trên, Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 27 đến 32 tháng tù là cao so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại điểm d khoản 1 Điều 3 của Bộ luật hình sự quy định về nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội trong đó có nội dung là khoan hồng đối với người đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại gây ra. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt bị cáo 21 tháng tù là đã đủ nghiêm khắc và tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm.

Bị cáo không có tài sản gì có giá trị, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

*Về dân sự:*

Ông Nguyễn Văn Q là bố đẻ của Nguyễn Công T, đã thay mặt bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền là 480.000 đồng cho anh Nguyễn Văn H, là tiền bị cáo bán sắt cho anh Nguyễn Văn H và anh H không yêu cầu T đền bù thêm bất kỳ khoản tiền nào khác được xác nhận.

03 khung thanh kim loại sắt sơn màu đỏ thu giữ của anh Nguyễn Văn H, đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Trung X, nên ngày 23/01/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh X tài sản trên, anh X không có yêu cầu đề nghị gì khác được xác nhận.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu sơn Xanh, BKS 14H1-0091 (xe cũ đã qua sử dụng) và chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ (dạng mũ nửa đầu); Chiếc xe mô tô là tài sản của anh Nguyễn Mạnh C mua lại tại một cửa hàng mua bán xe máy cũ trên địa bàn quận H, thành phố Hà Nội nhưng chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ. Ngày 06/3/2024, Công an thị xã Phú Thọ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh C, mức phạt 500.000 đồng về hành vi không làm thủ tục đăng ký sang tên xe khi mua và ngày 08/3/2024, anh Nguyễn Mạnh C đã nộp phạt. Xét thấy, chiếc xe mô tô và mũ bảo hiểm là tài sản hợp pháp của anh Cường, nên ngày 08/3/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Mạnh C là phù hợp, không có ai yêu cầu giải quyết gì khác nên không phải giải quyết gì nữa.

Đối với bộ quần áo mặc ngoài của Nguyễn Công T khi thực hiện hành vi trộm cắp, xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên ngày 24/01/2024 Cơ quan điều tra đã giao trả cho mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Công T là bà

Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1963 trú tại khu 9, xã Ninh Dân, huyện T1, tỉnh Phú Thọ nhận lại là phù hợp, không có ai yêu cầu giải quyết gì khác nên không phải giải quyết gì nữa.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 21 (Hai mươi một) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 16/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Công T.

2. Về bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự;

Xác nhận ngày 23/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho bị hại Nguyễn Trung X tài sản bị trộm cắp là 03 khung thanh kim loại sắt sơn màu đỏ.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Công T đã bồi thường thiệt hại (do ông Nguyễn Văn Q là bố đẻ đã bồi thường thay) cho anh Nguyễn Văn H số tiền là 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016.

Bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự; Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ;
- **Trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ;**
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, kế toán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Đình Chi**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Đình Chi**